

UBND HUYỆN THANH TRÌ
BAN CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC ATTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 68 /CV-BCĐ

Thanh Trì, ngày 6 tháng 11 năm 2024

V/v báo cáo nguồn gốc thực phẩm tại
các bếp ăn tập thể trường học
trên địa bàn huyện Thanh Trì
năm học 2024 - 2025

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và đào tạo;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện.

Căn cứ Luật An toàn vệ sinh thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm (ATTP);

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 24/6/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trì về Đề án “Nâng cao chất lượng công tác quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm tại các bếp ăn tập thể trường học trên địa bàn huyện Thanh Trì giai đoạn 2022 - 2026”;

Thực hiện Thông báo số 18/TB-BCĐ ngày 28/8/2024 của Ban chỉ đạo công tác ATTP huyện Thanh Trì về kết quả đánh giá các đơn vị đăng ký cung cấp thực phẩm trên địa bàn huyện Thanh Trì.

Để đảm bảo công tác an toàn thực phẩm tại các bếp ăn trường học năm học 2024 - 2025 trên địa bàn huyện Thanh Trì, Phòng Y tế huyện - Cơ quan thường trực BCĐ ATTP huyện đề nghị phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện triển khai một số nội dung sau:

1. Tổ chức rà soát, thống kê nguồn gốc thực phẩm tiêu thụ tại các bếp ăn tập thể của các trường mầm non, tiểu học, THCS có tổ chức ăn bán trú, căng tin trên địa bàn quản lý, kể cả nhóm lớp, trường mầm non tư thục (có mẫu kèm theo) gửi về Phòng Y tế trước ngày 15/11/2024 để theo dõi, giám sát và tổng hợp báo cáo UBND huyện theo quy định.

* Lưu ý: Việc thực hiện ký hợp đồng cung cấp thực phẩm với các đơn vị thực hiện đúng theo hồ sơ điện tử của các đơn vị do BCĐ công tác ATTP của huyện triển khai tại Công văn số 59/BCĐ-ATTP ngày 16/9/2024. Các trường hợp bổ sung mặt hàng cung cấp phải gửi hồ sơ năng lực của các đơn vị cung cấp về Phòng y tế tiến hành thẩm định bổ sung theo quy định.

2. Đối với các trường có nguyện vọng mở căng - tin; máy bán hàng tự động trong trường thì yêu cầu các đơn vị đang cung cấp thực phẩm tại đơn vị báo cáo cấp có thẩm quyền theo nội dung Công văn số 1457/UBND-YT ngày 11/7/2024 của UBND huyện Thanh Trì về việc tiêu chí đơn vị cung cấp thực phẩm cho các bếp ăn tập thể trên địa bàn huyện năm 2024 (có văn bản đính kèm).

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, phản ánh về thường trực Ban Chỉ đạo công tác An toàn thực phẩm huyện (qua phòng Y tế, số điện thoại: 024.2212.5789, 0936.552.336, 0984.336.574) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Nguyễn Văn Hưng - PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan;
- Lưu: PYT.

**TM. BCĐ CÔNG TÁC ATTP
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**TRƯỞNG PHÒNG Y TẾ
Nguyễn Tiến Trung**

TÊN TRƯỜNG/ ĐƠN VỊ:

BẢNG TỔNG HỢP, THỐNG KÊ NGUỒN GỐC THỰC PHẨM TẠI CÁC BẾP ĂN TẬP THỂ TRƯỜNG HỌC NĂM HỌC 2024 - 2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH TRÌ

| TT | Tên trường/ đơn vị | Số suất ăn/ ngày | CÁC MẶT HÀNG CUNG CẤP TẠI BẾP ĂN TẬP THỂ | | | | | | | | | Ghi chú |
|----|--------------------|------------------|--|--------------------------------------|----------|--|--------------------------------------|----------|---|--------------------------------------|----------|---------|
| | | | Thực phẩm tươi, sống, bao gói <i>(nêu rõ từng loại thực phẩm cung cấp: rau củ quả, trái cây, thịt gia súc, gia cầm, thủy, hải sản, trứng, gạo, đậu phụ, giò, chả, xúc xích, bún bánh phở, đồ khô, gia vị, thực phẩm bao gói, ...)</i> | | | Sữa <i>(nêu rõ từng loại sữa cung cấp: sữa bột, sữa nước, sữa chua, ...; nhãn hiệu)</i> | | | Nước uống <i>(nêu rõ tên nước uống; nhãn hiệu)</i> | | | |
| | | | Đơn vị cung cấp | Số/ký hiệu, ngày ký hợp đồng mua bán | Số lượng | Đơn vị cung cấp | Số/ký hiệu, ngày ký hợp đồng mua bán | Số lượng | Đơn vị cung cấp | Số/ký hiệu, ngày ký hợp đồng mua bán | Số lượng | |
| 1 | | | | | | | | | | | | |

NGƯỜI LẬP

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

TÊN TRƯỜNG/ ĐƠN VỊ:

**QUY TRÌNH THỰC HIỆN GIAO NHẬN, SƠ CHẾ, CHẾ BIẾN, TÒ CHỨC ĂN BÁN TRÚ
TẠI CÁC BẾP ĂN TRƯỜNG HỌC NĂM HỌC 2023-2024 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH TRÌ**

| TT | TÊN TRƯỜNG | THỜI GIAN | | | | Ghi chú |
|----|------------|-----------|--------|----------|--------------|---------|
| | | Giao nhận | Sơ chế | Chế biến | Chia thức ăn | |
| 1 | | | | | | |

NGƯỜI LẬP

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

TÊN TRƯỜNG/ ĐƠN VỊ:

BẢNG TỔNG HỢP, THỐNG KÊ NGUỒN GỐC THỰC PHẨM TẠI CÁC BẾP ĂN TẬP THỂ TRƯỜNG HỌC NĂM HỌC 2024 - 2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH TRÌ

| TT | Tên trường/ đơn vị | Số suất ăn/ ngày | CÁC MẶT HÀNG CUNG CẤP TẠI BẾP ĂN TẬP THỂ | | | | | | | | | Ghi chú |
|----|--------------------|------------------|--|--------------------------------------|----------|--|--------------------------------------|----------|---|--------------------------------------|----------|---------|
| | | | Thực phẩm tươi, sống, bao gói <i>(nếu rõ từng loại thực phẩm cung cấp: rau củ quả, trái cây, thịt gia súc, gia cầm, thủy, hải sản, trứng, gạo, đậu phụ, giò, chả, xúc xích, bún bánh phở, đồ khô, gia vị, thực phẩm bao gói, ...)</i> | | | Sữa <i>(nếu rõ từng loại sữa cung cấp: sữa bột, sữa nước, sữa chua, ...; nhãn hiệu)</i> | | | Nước uống <i>(nếu rõ tên nước uống; nhãn hiệu)</i> | | | |
| | | | Đơn vị cung cấp | Số/ký hiệu, ngày ký hợp đồng mua bán | Số lượng | Đơn vị cung cấp | Số/ký hiệu, ngày ký hợp đồng mua bán | Số lượng | Đơn vị cung cấp | Số/ký hiệu, ngày ký hợp đồng mua bán | Số lượng | |
| 1 | | | | | | | | | | | | |

NGƯỜI LẬP

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ